

Sài Gòn Trong Mắt Ai

Chu Trinh

Nhiều người khi đi xa Sài Gòn vẫn còn giữ lại hình ảnh của nó trong lòng và nghĩ rằng nó vẫn mãi như thế khi mình trở lại. Nhưng cũng như con người, thành phố này cứ thay đổi hàng ngày có tốt có xấu.

Nó thay đổi như thế nào, người đi xa về sẽ nhận ra ngay, nó khác xưa thế nào, người đi xa biết liền, không như những người ở mãi bên cạnh thấy sự thay đổi của nó từ từ mỗi ngày mà không ý thức được.

Tôi vẫn luôn luôn sống tại Sài Gòn và cứ bận bịu với áo cơm mà không có thì giờ nhìn ra Sài Gòn đã từ từ khác lạ. Rồi một ngày đẹp trời, mở mắt ra mới thấy Sài Gòn của tôi đã có nhiều thay đổi.

Tôi trở lại Sài Gòn những năm đầu 1980, sau một thời gian bị xa cách, lúc đó tôi thấy Sài Gòn vắng vẻ, phố xá quanh hiu, trên đường chỉ toàn xe đạp, lâu lâu mới có một chiếc xe gắn máy đi qua và vài chiếc xe quân sự bụi bặm gầm rú trên đường. Những căn nhà mặt tiền đường hầu như đóng cửa đồng loạt suốt ngày đêm, chỉ hé mở khi có người ra vào rồi lại khép lại ngay; có lẽ nhà trong hẻm lại mở cửa nhiều hơn và sinh hoạt nhộn nhịp hơn. Khu phần thịnh như Chợ Bến Thành mà nhà nhà cũng đóng cửa im ỉm. Người đi đường chỉ thấy mặc đồ màu xanh bộ đội, đi dép râu hoặc những màu xẫm tối, chẳng thấy bóng dáng áo dài tha thướt điệu đà đầy màu sắc trước đây đâu cả.

Nhà tôi ở trong hẻm nhỏ không được sạch sẽ lắm, mà có lẽ vào lúc đó hẻm nào cũng thế vì một số đã bán nhà hoặc dỡ nhà lấy tiền bán để lấy vốn đi vùng kinh tế mới, người ở lại thì tăng gia sản xuất như làm nghề thủ công, may vá, nuôi heo, nuôi gà, nuôi lợn, nuôi cá... trong nhà. Người ta nấu nướng bằng các loại củi, vỏ trái cây phơi khô và cả bằng giấy, vài vụn hoặc bằng lá cây rụng trên đường. Nhiều người còn lợi dụng lúc vắng chặt cây trồng hai bên đường đem về làm củi. Có lẽ vì thế mà cống rãnh hôi hám hơn lúc nào hết.

Sài Gòn lúc đó chắc thừa nhà ở vì rất nhiều nhà trống, những ai được cử đến đây làm việc rất dễ xin được nhà, sau này được hợp thức bằng hóa giá rẻ như cho; còn những người cần bán nhà thì giá một căn sạch sẽ, thơm mát cũng chỉ cỡ bằng một cái xe gắn máy honda C50 cũ lúc đó. Nhà nào lọt tiền thường có giá cao hơn nhà đúc. Những viên chức được ở nhà đúc lấy sản phẩm tăng gia sản xuất làm chuồng nuôi heo, gà v.v lại rất tiện. Nói chung nhà đúc với hầu hết người mới vào chiếm đóng cũng là một cái gì lạ lẫm, khác hẳn với những gì họ từng trải qua suốt cuộc đời như cái bàn cầu ngòi hoặc những dụng cụ trong nhà tắm, nhà vệ sinh v.v...

Lúc đó làm nghề buôn bán được coi là bóc lột. Hàng hóa bị ngăn cấm lưu thông, những phần tử mới chạy theo Cách Mạng còn dữ dằn hơn Cán Bộ thứ thiệt, mấy lon gạo hoặc một con gà là mấy ông ấy cấm tuyệt đem vào Sài Gòn. Đi chợ có mua miếng thịt thì phải lấy bó rau muống che lên trên. Làm bếp phải nhẹ nhàng không được khua dao động thớt gây thắc mắc cho hàng xóm là vì anh làm gì có tiền mà xài sang vậy? Mấy người buôn bán nhỏ chớ năm ba cân đường, vài gói bột ngọt, mấy lon sữa bò coi chừng bị mấy ông Quản Lý Thị Trường hỏi thăm là

bị tịch thu mất trắng. Cá thịt là độc quyền kinh doanh của nhà nước, ai chở đi đường bị phát hiện thì tịch thu. Nhiều người còn bị thứ giả mạo chặn lại hù dọa lấy mất hàng và không dám phản ứng! Vì họ tưởng ai đi ngoài đường cũng là quan Cách Mạng cả. Nhưng vì lý do sinh tồn, ai cũng tìm cách này cách kia kiếm thêm để tồn tại nên bôn ba khắp nơi, có khi được cũng có khi chỉ còn tay trắng vì bị tịch thu hết.

Hàng hóa nông sản khan hiếm vì nông dân làm ra phải bán cho nhà nước theo giá chỉ đạo dưới giá thành sản xuất, nên chẳng ai chịu làm, chịu bán mà cất dấu đi hết, chỉ bán chui.

Lúc đó nếu ai có một xe bán hủ tiếu hay phở mà có khách ăn đông là phải có một nhân viên Thuế ngồi kèm để đếm số tô tính tiền thuế. Bạn bán thịt heo, bò ư? Giá phải do nhà nước qui định, nhưng nhà nước không có thịt cung cấp cho người bán. Bạn phải đi mua chui ở ngoài giá cao, nên phải bán cao hơn giá nhà nước cho, thế là bạn chỉ đứng chơi ở sạp bán thịt không bày gì cả, ai quen tới mua nói nhỏ với bạn thì sẽ được hẹn đến một nơi gần đó nhận hàng, dĩ nhiên với giá thị trường. Khách hàng mua được hàng phải che đậy lên trên bằng một cái gì đó không giá trị mấy để không bị phát hiện. Giống hệt như hiện nay khi mua bán Đô La, phải mất trước mắt sau như đi ăn trộm vậy.

Nhưng những khó khăn ban đầu rồi cũng vượt qua. Cách Mạng đi lên từ quần chúng, mà quần chúng thì chủ yếu có sức sáng tạo nhờ vận dụng cơ bắp và những mảnh lời khôn lỏi áp dụng vào hành động để đạt mục đích, cứ sai lại sửa, dần dần khôn ra và hoàn hảo lên, khác với tư sản trí thức, thường hay tính toán đầu ra đó và phải hợp pháp, hợp lý, logic.

Tuy ít sai lầm hơn, nhưng vì chần chừ không quyết đoán, nên chậm hơn.

Tôi nhớ lúc đó nhiều gia đình có việc đi đâu đó một đêm, khóa cửa, sáng ra trở về, nhà đã bị niêm phong vì bị cho là đi vượt biên, thế là mất chỗ ở, có giải trình mấy cũng không ai nghe. Do đó nhà Sài Gòn được nhà nước quản lý rất nhiều, nhân viên chính quyền ở nơi khác vào Thành Phố làm việc tha hồ chọn chỗ ở. Sau đó đều được hợp thức hóa hết. Ngày nay vị nào bỏ nhà đi vượt biên về thăm lại nhà cũ thấy người nào lạ hoắc đang ngụ trị trong đó cũng chẳng dám xin vào thăm chốn cũ vì ngại đủ thứ, cứ đứng ngẩn tò te phía trước, dù họ chưa bán cho ai, nhưng cũng không còn là chủ sở hữu nữa.



Lúc đó nghề mua bán ve chai sắt vụn (cọc sắt Ấp Chiến Lược và bàn ghế, giường tủ cũ là mặt hàng được săn lùng nhiều nhất) và nghề đạp cyclo là tương đối kiếm ăn được. Hàng điện máy cũ trong dân đến lúc này đã cạn kiệt vì Giải Phóng đã gần 10 năm rồi lại bị cấm vận, hàng mới không có. Trên khắp nẻo đường từ thành phố đến thôn quê, hàng ngày có nhiều toán người rong ruổi rao mua bàn ghế giường tủ và đủ loại muống nĩa hằm bằm khác. Rất nhiều người làm nghề này (một phần là đám Sĩ Quan chế độ cũ mới được tha về) để kiếm thêm giúp đỡ vợ con, lúc rảnh rỗi thì ngồi tâm sự với nhau cũng khuấy khuấy phần nào.

Ngoài đường cũng xuất hiện nhiều người làm nghề sửa xe đạp, lộn sên xe đạp, mua phim phối, hàn thau chậu xoong nồi, phục hồi bu gi v.v...

Sau những năm 1980 thì việc phân phối lương thực không còn nữa vì không thể mua được hàng theo giá nhà nước mà hàng ngày chỉ thấy loa Phường gọi dân ra mua cá, mắm muối mỗi khi có hàng mới về.

Kế đó là cải tạo công thương nghiệp, là đổi tiền mới (ngày 14/9/1985) vì tiền cũ lạm phát mấy trăm phần trăm, một đồng mới ăn 10 đồng cũ, lại giới hạn số lượng tiền được đổi, tối đa cho hộ dân thường là 100.000\$, ngoài số đó ra coi như giấy vụn. Vui nhất là khi ai đó đi ăn một đĩa bánh ướt trị giá 2 đồng cũ mà cầm trong tay tờ 5 đồng mới thì cả người bán và người ăn bánh cuốn phải chạy đầu trên xóm dưới để tìm cách thối tiền! Rồi cảnh những người còn nhiều tiền sau khi đã đổi hết định mức chạy kiếm người nghèo đổi giùm, chẳng cần nói hết thì ai cũng nghĩ ra những rắc rối xảy ra sau dịch vụ này (1).

Thời này, nhà nước cấm buôn bán vàng, nhưng vì nhu cầu nên vẫn có người lén bán, lén chế tác vàng trang sức. Thế là có cảnh đi lục soát nhà những người bán vàng, nhà nào bị khám xét thì cả nền nhà, vách tường cũng bị đào bới lên y như một trọng tội. Có người lén quăng gói vàng sang mái nhà hàng xóm cũng bị phát hiện. Còn có cảnh những nhà làm nghề thợ bạc giàu có sợ bị đánh tư sản xin hiến của, làm những mâm đầy vàng đội lên đầu rước ra UBND nộp để được yên thân.

Mọi chuyện cứ từ từ từng ngày một thay đổi dần. Nhà nước bắt đầu cho tự do hơn một chút. Vì bị cấm vận nên hàng ngoại rất khan hiếm, nhiều người còn tích trữ được đem ra bán rất có giá, từ cục xà bông, cái khăn tắm v.v... vì phẩm chất của nó vượt trội so với hàng sản xuất trong nước. Ngoài ra còn một nguồn hàng ngoại nữa là là hàng nhảy tàu ở cảng Sài Gòn. Tàu hàng nước ngoài cập cảng xuống hoặc lên hàng, thủy thủ được móc nối ban đêm thả hàng xuống các ghe cặp kè sát tàu. Số hàng này được chuyển lên Chợ Cũ bày bán rồi được phân phối đi khắp nơi. Khu Nguyễn Thông gần nhà thờ Cứu Thế bán nhiều hàng độc như thế.

Vì là giai đoạn bao cấp, những công ty thương nghiệp thành phố quận huyện phải lo phân phối hàng hóa cho các Hợp Tác Xã bán cho xã viên, nhưng họ cũng có những cửa hàng bán sỉ trong vài Trung Tâm Thương Mại như TTTM Quận 10 hoặc Quận 11 (khu cạnh Viện Hóa Đạo và khu Trường Đua Phú Thọ), bán đủ thứ từ thuốc Tây, đường sữa, bột ngọt, mắm muối v.v... Càng về sau hàng hóa các loại về càng nhiều, không rõ cơ quan nào, nhưng có khá nhiều loại, đáng chú ý nhất là xe gắn máy nhĩa địa bày bán tràn lan ở mấy gian hàng quốc doanh, quốc doanh thật hay giả thì khó kiểm chứng, nhưng chắc họ kiếm lời bộn vì nghe đồn những thứ đó là rác ở Nhật, Hàn nhưng xin nhập về VN thì bán ra tính bằng vàng, một cái Cub Honda 81 cũ bán cỡ 3,4 cây vàng... Có lẽ cũng từ thời kỳ này ở VN, vàng là phương tiện giao dịch lần đầu thay cho tiền và đến nay phát triển quá độ khiến các nhà quản lý phải vò đầu bứt tai để loại bỏ tập quán này. Có xe gắn máy nhưng đi đồ xăng cũng vất vả, vì bán hạn chế và nhiều lúc cây xăng cũng không có xăng để bán.

Sau khi không còn bị cấm vận, nhà nước chủ trương kinh tế nhiều thành phần thì hàng hóa dồi dào hẳn lên, nhà nhà mở cửa, các bức tường bao quanh nhà ở những khu chưa bao giờ buôn bán cũng được phá ra, biến thành những cửa hiệu. Đường phố đông vui tấp nập hơn bao giờ hết, trang phục người dân nay tươi sáng, xinh đẹp, thời thượng giống như ở nước ngoài. Chỉ

có điều cái áo dài tràn ngập phố phường trước 75 nay cố khôi phục mấy cũng không thành công!

Nhà nước mở cửa cho dân làm ăn, nên đời sống cũng dễ thở hơn lên, việc vượt biên sau đợt nạn kiều và bán bến bãi giờ đã dịu dần người các nơi tìm mọi cách vào Sài Gòn làm ăn ngày càng đông, nhà cửa bắt đầu khan hiếm, những căn nhà trống nay không còn nữa, nhà nước lại không còn hạn chế mỗi người chỉ được đứng tên một căn nhà, nên giá nhà mỗi ngày tăng vùn vụt. Chỉ cần biết có người muốn bán nhà là có hàng chục người tranh nhau mua. Do đó kinh doanh nhà trở nên giàu có nhanh chóng. Có người mua xong một căn nhà chưa kịp làm giấy tờ đã có người khác mua lại lời hàng chục cây vàng. Báo chí lúc đó còn kể nhờ kiếm được tiền để dàng nhờ mua bán nhà mà một cô giáo đã có tiền giúp đỡ hàng trăm học sinh nghèo. Con trai nhà văn Nguyễn Khải vào Quận Tư lập nghiệp phát lên nhờ kinh doanh nhà, giúp bố đỡ khổ những ngày cuối đời.

Vì nhà đất là mối kiếm ăn béo bở nhất, nên nhiều khu đất quốc phòng, an ninh bỏ trống cũng được cất ra, chia nhau, tư hữu hóa, như khu đường 3 tháng 2 tên cũ là Trần quốc Toàn (là doanh trại Quân Đội chế độ cũ) hoặc khu Bộ Tư Lệnh Cảnh Sát cũ, bây giờ tư hữu hóa hết hơn một nửa và chắc đã chuyển qua mấy đời chủ rồi. Còn khu vực Tân Sơn Nhất nữa, người ngày xưa chẳng còn nhận ra khu Lăng Cha Cả, Trại Phi Long ở chỗ nào nữa.

Phi trường Tân Sơn Nhất diện tích cứ nhỏ dần để lọt vào tay tư nhân.

Đời sống người dân khá lên nên việc sửa chữa lại nhà cửa đường xá cũng được đẩy mạnh. Nhà nước còn nghèo bèn nghĩ ra cách nhà nước và nhân dân cùng làm, hai bên cùng bỏ tiền ra làm nên thành phố cũng dần dần sạch sẽ khang trang hơn. Chỉ có điều vì thiếu phối hợp giữa các cơ quan nên đường vừa làm xong, đẹp để lại bị đào lên làm cống thoát nước, ống cấp nước, ống cáp ngầm nên cứ như khuôn mặt sửa sắc đẹp, mỗ ra đắp lại, chằng chịt sọc không giống ai!

Trong Sài Gòn nhà ga xe lửa nay không còn vết tích gì. Đã mấy lần người ta dự định xây dựng cái này cái kia lên đó nhưng không thành, nay tạm làm công viên, trông cũng mát mẻ, mỗi năm



lại tổ chức chợ hoa cũng là nơi tham quan, chụp hình mua sắm cho du khách. Trên những con đường xe lửa đi qua, nay trở thành đường phố, tuy nhỏ nhưng nhiều nhà trở thành mặt tiền có chỗ làm ăn, buôn bán, tuy nhiều căn chỉ có chiều sâu 3 mét. Điều đáng nói là kênh Nhiêu Lộc vắt ngang thành phố với nhiều ngàn căn nhà lụp sụp hôi hám nay đã được nạo vét, xây bờ kè, làm đường giao thông hai bên tuy chưa hoàn chỉnh nhưng cũng đã có bộ mặt mới sạch sẽ hơn ngày xưa nhiều.

Nghĩa trang Mạc đĩnh Chi ngày xưa có những ngôi mộ các nhà quyền thế giàu có trở thành công viên Lê văn Tám, nay làm chỗ cho một số người đến đi bộ và tập thể dục, lâu lâu tổ chức hội chợ. Nghĩa địa Đô Thành trên đường Lê văn Duyệt cũ cũng đã được dời đi làm công viên.

Khu thương xá EDEN, nay bị phá đi xây lại mặc dù có nhiều ý kiến phản đối nhưng ý chí của quyền lực lại thắng. Có lẽ người

ta sẽ không phá nhà thờ Đức Bà, Tòa Đô Chính và Dinh Độc Lập.

Năm ngoái 2010 tòa nhà Bitexco cao 262,5m gồm 68 tầng nổi và 3 tầng hầm đã khánh thành và đưa vào sử dụng tại Quận 1.

Đường Lê Lợi, Nguyễn Huệ được chọn làm trung tâm của các lễ hội. Vào dịp lễ tết tại đây được chưng đèn kết hoa đẹp để trở nên quá chật chội đến ngộp thở vì không thể dung nạp hết số lượng người muốn tham dự. Máy ông Kiến trúc sư Pháp dờ quá không tiên đoán nổi lúc Sài Gòn dân số tăng lên đến 7- 8 triệu người như hiện nay.

Sài Gòn ngày nay đẹp và giàu có hơn hẳn xưa, vì tiền bạc đổ vào rất nhiều do viện trợ và vay mượn.

Những năm đầu thế kỷ 21 khu Phú Mỹ Hưng xây dựng thành công trên vùng đất hoang hóa sinh lầy trở thành khu dân cư cao cấp hiện đại, đã mở rộng thành phố về tận Nhà Bè. Cầu Ông Lãnh, cầu Calmette, cầu Rạch Miểu, Cầu Nguyễn văn Cừ, cầu Chữ Y, Cầu Nguyễn tri Phương và cầu Chà Và đã làm cho sự lưu thông sang phía Đông dễ dàng và thuận tiện hơn.

Những con đường rộng và dài khá đẹp, khá tốt mới được xây dựng xong mấy năm nay như Nguyễn văn Linh, chạy suốt từ Quận 2 qua cầu Phú Mỹ bắc ngang sông Sài Gòn ra Phú Lâm hoặc Đại lộ Đông Tây mà có người vì nó đã đi tù do tham ô.

Khu Quận 2 cũng đang chuẩn bị hạ tầng, giải phóng mặt bằng, di dời dân, đang xây đường hầm qua sông Sài Gòn, đã khánh thành cầu Phú Mỹ bắc qua sông Sài Gòn. Xa Lộ Biên Hòa nay gọi là xa lộ Hà Nội, cũng được mở rộng, hiện đại hóa vòng xoay Cát Lái, xây lại cầu Rạch Chiết. Tuy nhiên có lẽ vì chưa có nhà đầu tư nào tha thiết với khu Đô Thị mới Thủ Thiêm nên đã trên 10 năm rồi mà khu này vẫn còn là khu bãi hoang.

Tuy nhiên tất cả chỉ là chấp vá vì nạn kẹt xe liên miên ở mọi tuyến đường có lẽ là do mặt đường quá tải và nhất là ý thức thi hành luật giao thông của mọi người. Khi giao thông ai nấy cứ thấy có đường thoáng phía trước là lách xe lên để đi vào, chẳng cần biết lối đó dành cho loại xe gì, chạy theo chiều nào. Chỉ đến khi dồn cục lại, không chiều nào đi được mới vừa chửi đổng vì bị hít khói bụi rồi đổ lỗi cho nhau có khi còn đánh lộn nữa. Thật là hết ý. Có lẽ giáo dục ý thức công dân mãi mãi không đạt được nên kẹt xe cứ vĩnh viễn là vấn đề được bàn tiếp. Gần đây sau vụ động đất sóng thần thấy tinh thần người Nhật thể hiện, không biết người Việt có học được gì không?

Viết đến đây đã quá dài, làm độc giả chán nản chuyển sang trang khác nên xin tạm dừng, dịp khác sẽ nói về con người Sài Gòn theo thời gian từ sau 75. Chắc bạn đọc ở nước ngoài xa Sài Gòn lâu cũng có được cái nhìn tổng quát về thành phố lưu nhiều kỷ niệm ấm áp này?

4/2011

Nguồn: <http://www.khoahoc.net>